

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **238/2019/HNGĐ-ST**
Ngày 16/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thảo

2. Ông Hà Hữu Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang. Toà án nhân dân thành phố Tuyền Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2019/TLST-HNGĐ, ngày 10/5/2019, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2019 giữa các đương sự:

1. Ng đơn: Anh **Âu Văn Ng**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Kỳ Lãm 1, xã Đội Cấn, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang

2. Bị đơn: Chị **La Thị X**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Kỳ Lãm 1, xã Đội Cấn, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang

Anh Âu Văn Ng có mặt, chị La Thị X vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai anh Âu Văn Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2006 anh và chị La Thị X, sinh năm 1987; trú tại thôn Cây Dừa, xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn tỉnh Tuyền Quang đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi cưới vợ chồng làm ăn sinh sống ở thôn Kỳ Lãm 1, xã Đội Cấn, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang. Quá trình chung sống vợ chồng những năm đầu hạnh phúc, năm 2015 chị X đi làm công

nhân may đến năm 2016 thì về nhà, sau đó đi đâu làm gì chị X không nói với anh Ng, một mình anh Ng nuôi dạy, chăm sóc hai con ăn học nên gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế, thi thoảng chị X có về nhà thăm con rồi lại đi luôn, anh Ng cũng nhiều lần giải thích động viên chị X ở nhà để vợ chồng cùng nhau làm ăn, nuôi dạy con cái nhưng chị X không nghe, anh Ng nhận thấy mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc giữa anh và chị La Thị X không đạt được nên anh làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị La Thị X.

- Về con chung: Anh Âu Văn Ng và chị La Thị X có 02 con chung là Âu Thị Chúc, sinh ngày 22/5/2009 và Âu Văn Thành sinh ngày 20/7/2012, hiện đang do anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ng đề nghị Tòa án giao con cả hai con chung cho anh được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, không yêu cầu chị La Thị X phải cấp dưỡng nuôi con, chị La Thị X có quyền đi lại thăm nom con chung anh không cản trở.

- Về tài sản chung và nhà, đất chung: Anh Âu Văn Ng trình bày vợ chồng anh có một căn nhà xây cấp 4, 1 tầng, xây dựng năm 2018 do sự giúp đỡ hỗ trợ của anh em và chế độ chính sách dành cho hộ nghèo, hiện nay anh Ng và các con anh đang ở, về các tài sản khác anh Ng và chị X không có tài sản gì chung, chị X không có mặt tại địa phương nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết về chia nhà và đất.

- Về vay nợ: Anh Âu Văn Ng trình bày, vợ chồng anh không có vay nợ chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Âu Văn Ng giữ Ng yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị La Thị X và giao con chung là Âu Thị Chúc và Âu Văn Thành cho anh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang tiến hành xác minh với Đại diện thôn Kỳ Lãm 1 và anh Âu Văn Nghị (là anh trai của anh Âu Văn Ng); trú tại thôn Kỳ Lãm 1, xã Đồi Cẩn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Kết quả xác minh cho thấy: Anh Âu Văn Ng và chị La Thị X có hộ khẩu thường trú tại thôn Kỳ Lãm 1, xã Đồi Cẩn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Đồi Cẩn, có tổ chức lễ cưới theo nghi lễ truyền thống, sau khi kết hôn vợ chồng làm nông nghiệp và sinh sống tại thôn Kỳ Lãm 1, xã Đồi Cẩn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, sống hạnh phúc, hòa thuận đến năm 2015 thì có khúc mắc về tình cảm vì lý do chị X đi làm xa, anh chị không cùng nhau vun đắp cuộc sống gia đình, anh em, người thân của anh chị cũng nhiều lần khuyên chị X về nhà cùng chồng thu vén làm ăn, nuôi dạy con cái nhưng chị X không nghe và tiếp tục đi làm xa, gia đình không liên lạc được với chị X, thi thoảng chị X về nhà thăm con rồi lại đi ngay. Anh Âu Văn Ng và chị La Thị X có 02 con chung là Âu Thị Chúc, sinh ngày 22/5/2009 và Âu Văn Thành sinh ngày 20/7/2012, hiện do anh nuôi dưỡng; Về tài sản chung: anh

Ng và chị X có mua đất của ông Âu Văn Lục nhưng chưa sang tên quyền sử dụng đất, năm 2017 xây dựng nhà cấp 4 diện tích khoảng 60m², bếp và công trình phụ. Về vay nợ: Anh Ng và chị X không vay nợ chung tại địa phương, vay nợ riêng đại diện thôn không nắm được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Từ khi thụ lý đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật; Trình tự phiên tòa được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành của đương sự: Ng đơn thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ng đơn, tuyên xử cho anh Âu Văn Ng ly hôn chị La Thị X; Giao con chung là Âu Thị Chúc, sinh ngày 22/5/2009 và Âu Văn Thành sinh ngày 20/7/2012 cho anh Âu Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, chị La Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Tuyên quyền kháng cáo bản án của anh Âu Văn Ng và chị La Thị X theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của các đương sự, biên bản hòa giải tại Tòa án, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tại phiên tòa Ng đơn và có mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vắng mặt.

[2] Về việc giao nộp chứng cứ: Kèm theo đơn khởi kiện anh Âu Văn Ng nộp cho Tòa án các tài liệu gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Bản sao giấy khai sinh của các con chung Âu Thị Chúc và Âu Văn Thành; Bản sao sổ hộ khẩu gia đình và bản sao chứng minh nhân dân của anh Âu Văn Ng, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Ng không cung cấp thêm tài liệu nào khác.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Âu Văn Ng và chị La Thị X có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện tại UBND xã Đội Cấn năm 2006, quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 thì mâu

thuần do vợ chồng không thống nhất được việc làm ăn sinh sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, chị X đi làm ăn xa không quan tâm vun vén gia đình, chăm sóc con chung, anh Ng một mình chăm sóc nuôi dạy hai con nhỏ, vợ chồng không liên lạc với nhau, không quan tâm hỏi han nhau. Tại phiên tòa anh Ng giữ Ng yêu cầu khởi kiện. Xét thấy cuộc sống hôn nhân của vợ chồng anh Ng và chị X vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ không đạt được. Từ những căn cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của anh Âu Văn Ng tại phiên tòa xét thấy đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Âu Văn Ng

[4] Về con chung: Anh Âu Văn Ng và chị La Thị X có 02 con chung là Âu Thị Chúc, sinh ngày 22/5/2009 và Âu Văn Thành sinh ngày 20/7/2012, anh Ng đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục chị X hiện không có mặt tại địa phương. Xét thấy giao con chung cho anh Âu Văn Ng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp, anh Âu Văn Ng không yêu cầu chị La Thị X phải cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung của chị X.

[5] Về tài sản chung và nhà, đất: Anh Âu Văn Ng xác nhận, anh và chị La Thị X có mua đất trong thời gian anh chị sống chung nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các tài sản khác không có gì. Anh Âu Văn Ng và chị La Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nhà và đất nên HĐXX không xem xét về chia tài sản chung và nhà, đất của vợ chồng.

[6] Về vay nợ: Anh Âu Văn Ng xác nhận, anh và chị La Thị X, không có vay nợ chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Âu Văn Ng không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí. Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Do vậy, anh Âu Văn Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Âu Văn Ng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000372 ngày 10/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Anh Âu Văn Ng đã nộp đủ án phí của vụ án.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ng đơn, xử cho anh Âu Văn Ng ly hôn chị La Thị X

2. Giao 02 con chung là Âu Thị Chúc, sinh ngày 22/5/2009 và Âu Văn Thành sinh ngày 20/7/2012 cho anh Âu Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị La Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Âu Văn Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Âu Văn Ng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000372 ngày 10/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Anh Âu Văn Ng đã nộp đủ án phí của vụ án

4. Về quyền kháng cáo: Anh Âu Văn Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 16/9/2019; Chị La Thị X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS TP Tuyên Quang;
- UBND xã Đội Cấn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vương Thị Lan

